

Số: 09/2025/QĐCNTTLH

Phú Thọ, ngày 20 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị A và anh Trịnh Văn C;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 9 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị A;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Chị **Trần Thị A**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu B, phường P, tỉnh Phú Thọ, (xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ cũ)

- Anh **Trịnh Văn T**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu B, phường P, tỉnh Phú Thọ, (xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ cũ)

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị A và anh Trịnh Văn T.

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Trịnh Ánh D, sinh ngày 19/7/2008 và cháu Trịnh Bảo N, sinh ngày 23/10/2011 cho chị Trần Thị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi các con chung thành niên. Anh Trịnh Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Trần Thị A tự nguyện không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị A và anh Trịnh Văn T đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, công sức đóng góp chung: Chị Trần Thị A và anh Trịnh Văn T đều xác định vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 2, tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 2, tỉnh Phú Thọ;
- UBND P. Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;
- (đăng ký kết hôn năm 2008)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đức Xiêm